TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/DS-ST
Ngày: 25-3-2024
(V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tịnh, ông Lê Văn Lil.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 334/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2023 về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ.**

Địa chỉ: Số 41 và 45, Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Văn T, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp 3, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(Văn bản ủy quyền số 194/2023/UQ-OCB-GH ngày 03/11/2023).

Bị đơn: Anh **Huỳnh Văn H**, sinh năm 1978.

Chị **Lương Mộng T**, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Ấp QC, xã AT A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(anh Phương có mặt; chị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/11/2023, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, anh Nguyễn Hoàng Phương trình bày:

Ngày 01/6/2020, anh H và chị T ký hợp đồng tín dụng số 0228/2020/HĐTD-OCB-CN vay 100.000.000 đồng tại Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ Phòng giao dịch Gành Hào, mục đích vay tiền để tiêu dùng. Đến ngày 25/7/2022, anh H và chị T ký hợp đồng tín dụng số 0344/2022/HĐTD-OCB-CN vay 300.000.000 đồng để làm vốn mua bán, nuôi tôm thẻ. Tại thời điểm vay tiền anh H, chị T không đăng ký kinh doanh.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, anh chị thế chấp quyền sử dụng đất tại thửa 901 tờ bản đồ số 8 cấp diện tích 2074m^2; thửa 878, tờ bản đồ số 8 diện tích 5188,4m^2 tọa lạc tại ấp Quyết Chiến, xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu cấp quyền sử dụng cho ông Huỳnh Văn H và bà Lương Mộng T.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh H, chị T trả tiền vốn, lãi cho Ngân hàng không đầy đủ và không đúng thời gian theo hợp đồng đã ký.

Tính đến ngày 02/11/2023, anh H, chị T còn nợ Ngân hàng tiền vốn và lãi của hai hợp đồng tín dụng là 293.373.000 đồng (tiền vốn 276.383.000 đồng, tiền lãi 16.990.000 đồng).

Nay Ngân hàng yêu cầu anh H, chị T trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nêu trên, đồng thời yêu cầu anh H, chị T trả tiền lãi phát sinh theo hai hợp đồng tín dụng đã ký từ ngày 03/11/2023 cho đến khi hết nợ. Trong trường hợp anh H, chị T không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa 901 tờ bản đồ số 8 cấp diện tích 2074m^2; thửa 878, tờ bản đồ số 8 diện tích 5188,4m^2 tọa lạc tại ấp Quyết Chiến, xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu cấp quyền sử dụng cho ông Huỳnh Văn H và bà Lương Mộng T để Ngân hàng thu hồi nợ.

Anh Huỳnh Văn H và chị Lương Mộng T trình bày trong quá trình tố tụng.

Ngày 01/6/2020, anh, chị ký hợp đồng tín dụng số 0228/2020/HĐTD-OCB-CN vay 100.000.000 đồng tại Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ Phòng giao dịch Gành Hào, mục đích vay tiền để tiêu dùng; ngày 25/7/2022, anh, chị ký hợp đồng tín dụng số 0344/2022/HĐTD-OCB-CN vay 300.000.000 đồng để làm vốn mua bán, nuôi tôm thẻ. Tại thời điểm vay tiền anh, chị không đăng ký kinh doanh.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, anh, chị thế chấp quyền sử dụng đất tại thửa 901 tờ bản đồ số 8 cấp diện tích 2074m^2; thửa 878, tờ bản đồ số 8 diện tích 5188,4m^2 tọa lạc tại ấp Quyết Chiến, xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu cấp quyền sử dụng cho ông Huỳnh Văn H và bà Lương Mộng T.

Do việc làm ăn không hiệu quả nên anh, chị trả tiền vốn, lãi cho Ngân hàng không đầy đủ, không đúng thời gian cam kết.

Nay anh, chị đồng ý trả cho Ngân hàng tiền vốn và lãi của hai hợp đồng tín dụng tính đến ngày 02/11/2023 là 293.373.000 đồng (trong đó tiền vốn 276.383.000 đồng, tiền lãi 16.990.000 đồng); đồng ý trả tiền lãi phát sinh từ ngày 03/11/2023 cho đến khi hết nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký; trong trường hợp anh, chị không trả được nợ thì đồng ý để cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản là quyền sử dụng đất tại thửa 901 tờ bản đồ số 8 cấp diện tích 2074m^2; thửa 878, tờ bản đồ số 8 diện tích 5188,4m^2 tọa lạc tại ấp Quyết Chiến, xã An Trạch A, huyện Đông

Hải, tỉnh Bạc Liêu cấp quyền sử dụng cho ông Huỳnh Văn H và bà Lương Mộng T để Ngân hàng thu hồi nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự đúng theo quy định của pháp luật, riêng anh H chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với anh H, chị T.

Án phí, chi phí thẩm định đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với anh Huỳnh Văn H và chị Lương Mộng T, anh H, chị T có địa chỉ tại ấp QC, xã AT A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Chị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh H được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1]. Ngân hàng yêu cầu anh H và chị T trả tiền vốn và lãi vay của hợp đồng tín dụng số 0228/2020/HĐTD-OCB-CN, ngày 01/6/2020 và hợp đồng tín dụng số 0344/2022/HĐTD-OCB-CN, ngày 25/7/2022 tính đến ngày 02/11/2023 số tiền 293.373.000 đồng (trong đó tiền vốn 276.383.000 đồng, tiền lãi 16.990.000 đồng); yêu cầu trả tiền lãi phát sinh từ ngày 03/11/2023 cho đến khi hết nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Trong quá trình tố tụng, anh H, chị T thừa nhận còn nợ Ngân hàng số tiền trên và đồng ý trả.

Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận là sự thật. Anh H và chị T đã ly hôn vào ngày 31/01/2024 theo quyết định số 25/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải. Do đó, cần buộc anh H và chị T mỗi người có nghĩa vụ trả ½ tiền nợ Ngân hàng tương ứng số tiền 146.686.500 đồng; đồng thời buộc anh H và chị T, mỗi người có nghĩa vụ trả ½ số

tiền lãi phát sinh từ ngày 03/11/2023 cho đến khi hết nợ theo hai hợp đồng tín dụng đã ký là phù hợp.

[2.2]. Xét yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp của Ngân hàng.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, anh H, chị T ký hợp đồng số 0228/2020/HĐTC-OCB-CN, ngày 01/6/2020 và hợp đồng số 0344/2022/HĐTC-OCB-CN, ngày 25/7/2022 thế chấp quyền sử dụng đất tại thửa 878 tờ bản đồ số 8 diện tích 5188,4m^2 và thửa 901 tờ bản đồ số 8 diện tích 2074m^2 tọa lạc tại ấp Quyết Chiến, xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp quyền sử dụng cho ông Huỳnh Văn H và bà Lương Mộng T cùng tài sản gắn liền với đất. Hợp đồng có chữ ký xác nhận của anh H, chị T và được đăng ký tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đông Hải. Như vậy, hợp đồng thế chấp thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Qua thẩm định tại chỗ, phần đất anh H, chị T thế chấp cho Ngân hàng không thay đổi hiện trạng so với thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thời điểm thế chấp.

Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, trong trường hợp anh H, chị T không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản là quyền sử dụng đất tại thửa 901 tờ bản đồ số 8 diện tích 2074m^2; thửa 878, tờ bản đồ số 8 diện tích 5188,4m^2 tọa lạc tại ấp Quyết Chiến, xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu cấp quyền sử dụng cho ông Huỳnh Văn H và bà Lương Mộng T cùng tai sản gắn liền với đất để Ngân hàng thu hồi nợ.

[3]. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 14.668.600 đồng, anh H và chị T mỗi người có nghĩa vụ nộp 7.334.300 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ tiền tạm ứng án phí 7.334.000 đồng đã nộp ngày 24/11/2023 theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009754. Các khoản tiền đương sự nhận và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

[4]. Chi phí thẩm định tại chỗ số tiền 650.000 đồng, buộc anh H và chị T mỗi người có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng 375.000 đồng.

Ý kiến của Kiểm sát viên về giải quyết vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 157, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 463 và 466 Bộ luật dân sự 2015. Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ đối với anh Huỳnh Văn H và chị Lương Mộng T.

Buộc anh Huỳnh Văn H và chị Lương Mộng T mỗi người có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ tiền vốn và lãi vay của hợp đồng tín dụng số 0228/2020/HĐTD-OCB-CN, ngày 01/6/2020 và hợp đồng tín dụng số 0344/2022/HĐTD-OCB-CN, ngày 25/7/2022 tính đến ngày 02/11/2023 số tiền 146.686.500 đồng (trong đó tiền vốn 138.191.500 đồng, tiền lãi 8.495.000 đồng); đồng thời buộc anh Huỳnh Văn H và chị Lương Mộng T mỗi người phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 03/11/2023 theo hai hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ.

2/. Trường hợp anh Huỳnh Văn H và chị Lương Mộng T không trả được nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa 901 tờ bản đồ số 8 cấp diện tích 2074m^2; thửa 878, tờ bản đồ số 8 diện tích 5188,4m^2 tọa lạc tại ấp Quyết Chiến, xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu cấp quyền sử dụng cho ông Huỳnh Văn H và bà Lương Mộng T cùng tài sản gắn liền với đất để Ngân hàng thu hồi nợ.

3/. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch : Buộc anh Huỳnh Văn H và chị Lương Mộng T mỗi người phải nộp số tiền 7.334.300 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ tiền tạm ứng án phí 7.334.000 đồng đã nộp ngày 24/11/2023 theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009754. Các khoản tiền đương sự nhận và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

4/. Chi phí thẩm định tại chỗ số tiền 650.000 đồng, buộc anh Huỳnh Văn H và chị Lương Mộng T mỗi người có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ 375.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- THA huyện Đông Hải;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Quang Minh Nghiêm